

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 46/2024/QĐST-DS

P, ngày 09 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 30 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 33/2024/TLST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2024.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng P; Trụ sở chính: Tầng 16, 23, 24 Toà nhà M, số 229 S, phường N, quận Đ, Thành phố Hà Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Mạnh T – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Đặng Hải B – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Bà Trần Yến N – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ; Ông Đinh Thanh T1 – Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

- Bị đơn: Anh Cao Văn B, sinh năm 1984 và chị Đào Thị D, sinh năm 1991; Đều trú tại: Thôn N, xã Châu C, huyện P, Thành phố Hà Nội.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Vũ Thị L, sinh năm 1958;

Cháu Cao Nguyên K, sinh ngày 03/9/2014;

Cháu Cao Thanh T2, sinh ngày 12/5/2016;

Người đại diện theo pháp luật của cháu K, cháu T2 là Cao Văn B, sinh năm 1984 và chị Đào Thị D, sinh năm 1991 (là bố mẹ đẻ của các cháu).

Đều trú tại: Thôn N, xã Châu C, huyện P, Hà Nội.

Bà L, chị D ủy quyền cho anh Bộ đại diện tham gia tố tụng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Cao Văn B và chị Đào Thị D phải thanh toán trả Ngân hàng P các khoản tiền nợ gốc, nợ lãi tính đến ngày 30/8/2024 theo Hợp đồng tín dụng số 763.0962/2021/HĐTD-CN/PGBankHN ngày 31/8/2021 và Khế ước nhận nợ số 763.0962/2021/KUNN-CN/PGBankHN ngày 01/9/2021 là số tiền 757.999.794 đồng

(bảy trăm năm mươi bảy triệu chín trăm chín mươi chín nghìn bảy trăm chín mươi bốn đồng), trong đó: Nợ gốc là 666.526.359 đồng; Lãi trong hạn là 79.354.570 đồng; Lãi quá hạn 7.949.793 đồng; Phạt chậm trả lãi là 4.169.072 đồng. Kể từ ngày 31/8/2024, anh Cao Văn B và chị Đào Thị D còn phải chịu khoản tiền lãi phát sinh theo Hợp đồng tín dụng số 763.0962/2021/HĐTD-CN/PGBankHN ngày 31/8/2021 và Khế ước nhận nợ số 763.0962/2021/KUNN-CN/PGBankHN ngày 01/9/2021 cho đến khi tất toán xong khoản vay.

Trường hợp anh Cao Văn B và chị Đào Thị D không thanh toán trả toàn bộ nợ hoặc chỉ trả được một phần các khoản nợ thì Ngân hàng P có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là toàn bộ Quyền sử dụng thửa đất thửa đất số 73, tờ bản đồ số 05 diện tích 101 m² tại địa chỉ Thôn N, xã Châu C, huyện P, TP Hà Nội theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BT 707234 số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CH 00448 do UBND huyện P, TP Hà Nội cấp ngày 18/11/2014 mang tên anh Cao Văn B và toàn bộ tài sản gắn liền với đất.

Sau khi xử lý hết tài sản bảo đảm mà vẫn không trả hết nợ thì anh Cao Văn B và chị Đào Thị D vẫn phải tiếp tục trả nợ cho đến khi tất toán xong khoản vay.

Về án phí: Ghi nhận việc anh Cao Văn B và chị Đào Thị D tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 17.160.000 đồng (Mười bảy triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng); Trả lại Ngân hàng P 16.788.000 đồng (Mười sáu triệu bảy trăm tám mươi tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0015513 ngày 27/6/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện P, TP Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đã ký

Nguyễn Anh Tuấn